TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC NINH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Ban án số: **38/**2021/HNGĐ – ST
Ngày 11-6-2021
V/v "Ly hôn và nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Vui

2. Bà Trần Xuân Đạm

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Oanh – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Như Mai Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 90/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2021 về việc *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ông **Hoàng Ngọc Đ** – sinh năm: 1986 (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm 2, xã Mai Sơn, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình

*** Bị đơn:** Bà **Lý Thị Kim U** – sinh năm: 1989 (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Hưng Thịnh, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Nguyên đơn ông Hoàng Ngọc Đ trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Ông Đ và bà Lý Thị Kim U tự nguyện chung sống năm 2008 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Vợ chồng sống hòa thuận đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã nhau. Cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2012 đến nay. Nay Ông Đ xin ly hôn với bà U.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con tên Hoàng Kim Ana - sinh ngày 18/10/2009, hiện con đang sống chung với Ông Đ. Khi ly hôn, Ông Đ xin nuôi con, không yêu cầu bà U cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung

Về nợ: Ông Đ và bà U không nợ ai và không ai nợ lại.

** Tại biên bản ghi lời khai ngày 28/4/2021, bị đơn bà Lý Thị Kim U trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Bà U và Ông Đ tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước vào ngày 17/3/2009. Vợ chồng sống hòa thuận đến năm 2011 thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã nhau. Cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2011 đến nay. Nay Ông Đ xin ly hôn với bà U thì bà U đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con tên Hoàng Kim Ana - sinh ngày 18/10/2009, hiện con đang sống chung với Ông Đ. Khi ly hôn, bà U đồng ý giao con cho Ông Đ nuôi, bà U không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung

Về nợ: Ông Đ và bà U không nợ ai và không ai nợ lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh phát biểu ý kiến:

- Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn không chấp hành pháp luật, Tòa án đã tiến hành niêm yết theo luật định. Việc xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thực hiện thủ tục cấp tống đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, thành phần tham gia xét xử được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh không có kiến nghị gì về tố tụng.

- Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hoàng Ngọc Đ

+ Về hôn nhân: Cho ông Hoàng Ngọc Đ ly hôn với bà Lý Thị Kim U

+ Về con chung: Giao con chung tên Hoàng Kim Ana - sinh ngày 18/10/2009 cho Ông Đ nuôi dưỡng. Ông Đ không yêu cầu bà U cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn ông Hoàng Ngọc Đ có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh giải quyết ly hôn với bà Lý Thị Kim U. Bà U cư trú tại ấp Hưng Thịnh, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đ và bà U tự nguyện kết hôn với nhau từ năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, vì vậy hôn nhân của Ông Đ và bà U là hợp pháp. Theo lời trình bày của Ông Đ thì giữa Ông Đ và bà U phát sinh mâu thuẫn từ năm 2012 và đã ly thân từ năm 2012. Còn bà U cho rằng giữa Ông Đ và bà U phát sinh mâu thuẫn từ năm 2011, vợ chồng ly thân từ năm 2011. Ông Đ và bà U đều xác định nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc và đã sống ly thân. Nay Ông Đ xác định không còn tình cảm với bà U và yêu cầu được ly hôn. Bà U cũng đồng ý ly hôn với Ông Đ. Như vậy, có căn cứ để xác định tình trạng hôn nhân giữa Ông Đ và bà U đã trầm trọng, không có khả năng hàn gắn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Ông Đ.

[2.2] Về con chung: Ông Đ và bà U có 01 con chung tên Hoàng Kim Ana, sinh ngày 18/10/2009. Hiện con đang sống chung với Ông Đ. Khi ly hôn, Ông Đ xin nuôi con, không yêu cầu bà U cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay, bà U đang chấp hành án phạt tù tại trại giam Tống Lê Chân và bà U cũng đồng ý giao con cho Ông Đ nuôi dưỡng nên cần giao cháu Hoàng Kim Ana cho Ông Đ tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Ông Đ không yêu cầu bà U cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Ông Đ và bà U không có tài sản chung.

[2.4] Về nợ chung: Ông Đ và bà U không nợ ai, không ai nợ lại vợ chồng.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên

đơn. Như vậy Ông Đ phải chịu số tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng).*

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tại phiên tòa là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 19, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 và khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Ngọc Đ

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ông Hoàng Ngọc Đ ly hôn với bà Lý Thị Kim U.

2. Về con chung: Giao con chung tên Hoàng Kim Ana, sinh ngày 18/10/2009 cho ông Hoàng Ngọc Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì quyền lợi của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên theo luật định.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Đ không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét.

5. Về án phí: Ông Đ chịu 300.000đ án phí Hôn nhân sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh theo biên lai thu tiền số 019602 ngày 22/3/2021

6. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng có bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS huyện Lộc Ninh;
- THADS huyện Lộc Ninh;
- UBND xã Lộc Thịnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Quyết